TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ST** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐST-DS	*ST, ngày 20 tháng 7 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **anh Đinh Văn T,** sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Thôn TD, xã STân, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi;

- Bị đơn: ông Đinh Văn Q, sinh năm: 1952;

Địa chỉ: Thôn TD, xã STân, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Đinh Thị X;

Địa chỉ: Thôn TD, xã STân, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tranh chấp hợp đồng vay tài sản: giữa nguyên đơn anh Đinh Văn T với bị đơn ông Đinh Văn Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều công nhận ông Đinh Văn Q có nợ vay anh Đinh Văn T số tiền gốc là 11.500.000 đồng (*mười một triệu năm trăm ngàn đồng*) và số tiền lãi là 5.382.000 đồng (*năm triệu ba trăm tám mươi hai ngàn đồng*). Ông Đinh Văn Q chấp nhận trả cho anh Đinh Văn T cả tiền gốc và tiền lãi theo thỏa thuận, tổng cộng là 16.882.000 đồng (*mười*

sáu triệu tám trăm tám mươi hai ngàn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: anh Đinh Văn T và ông Đinh Văn Q thỏa thuận: anh Đinh Văn T tự nguyện chịu 423.000 đồng (*bốn trăm hai mươi ba nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Trình đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ST là 423.000 đồng (*bốn trăm hai mươi ba nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/02742 ngày 13/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

Kể từ ngày Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền ccòn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân h ST;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS h ST;
- UBND xã STân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Ánh Tuyết